**PHỤ LỤC SỐ 03**

MẪU BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CỦA CỔ ĐÔNG CÔNG TY ĐẠI CHÚNG  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

(trang bìa)

|  |
| --- |
| **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.** |

**BẢN CÁO BẠCH**

**CÔNG TY: ..................** *(tên cổ đông là tổ chức)*

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp ngày... tháng... năm ...)*

*(nêu thông tin cấp lần đầu và thay đổi lần gần nhất)*

*hoặc* **CÁ NHÂN: ………** *(tên cổ đông là cá nhân)*

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU …….** *(tên Công ty đại chúng)* **RA CÔNG CHÚNG**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số .../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày ... tháng ... năm ...)*

TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH/TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)* hoặc ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI:

Công ty: ......................................................

TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH PHÁT HÀNH *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)*:

Công ty: ......................................................

Công ty: ......................................................

*Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại: …… từ ngày: ……*

*Phụ trách công bố thông tin:*

*Họ tên: ..........................*

*Chức vụ: .......................*

*Số điện thoại: ................*

(trang bìa)

**CÔNG TY: ……….** *(tên cổ đông là tổ chức)*

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp ngày... tháng... năm ...)*

*(nêu thông tin cấp lần đầu và thay đổi lần gần nhất)*

*hoặc* **CÁ NHÂN: ................** *(tên cổ đông là cá nhân)*

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ............** *(tên Công ty đại chúng)* **RA CÔNG CHÚNG**

**Tên cổ phiếu: Cổ phiếu ............** *(tên Công ty đại chúng)*

**Loại cổ phiếu:**

**Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu**

**Giá chào bán: ............ đồng/cổ phiếu**

**Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:**

**Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:**

**TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH/TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH** *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)* **hoặc ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI:**

**CÔNG TY: .........** *(nêu tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax)*

**TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH PHÁT HÀNH** *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)*:

**1. CÔNG TY: ............................** *(nêu tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax)*

**2. CÔNG TY: ............................** *(nêu tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax)*

**3. ...................**

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:**

**CÔNG TY: ……....** *(nêu tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax)*

**TỔ CHỨC TƯ VẤN:**

**CÔNG TY: …….....** *(nêu tên, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax)*

**MỤC LỤC**

Trang

**I. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch**

**II. Các nhân tố rủi ro**

**III. Các khái niệm**

**IV. Giới thiệu về Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng**

**V. Tình hình và đặc điểm của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán**

**VI. Thông tin về đợt chào bán**

**VII. Mục đích chào bán**

**VIII. Các đối tác liên quan tới đợt chào bán**

**IX. Các thông tin quan trọng khác có thể ảnh hưởng đến quyết định của nhà đầu tư**

**X. Báo cáo của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán về các thông tin liên quan đến Công ty đại chúng trong Bản cáo bạch**

**Phụ lục**

**NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

**1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng**

*Đối với cổ đông là cá nhân:* Ông/Bà: ......................

*Đối với cổ đông là tổ chức:* Ông/Bà ....................... Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty hoặc Người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện theo ủy quyền

Theo Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... *(trường hợp đại diện được ủy quyền)*

Tôi/Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, Tôi/Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

**2. Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính** *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)***, Tổ chức tư vấn**

Đại diện theo pháp luật (hoặc đại diện được ủy quyền): Ông/Bà: ................ Chức vụ: …...........

Theo Giấy ủy quyền số ... ngày ... tháng ... năm ... của Người đại diện theo pháp luật *(trường hợp đại diện được ủy quyền)*

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ................. *(tên Công ty đại chúng)* ra công chúng do ............. *(tên Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính, Tổ chức tư vấn)* tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số ... ngày ... tháng ... năm ... *(Hợp đồng bảo lãnh phát hành, Hợp đồng tư vấn)* với …… *(tên Cổ đông)*. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do ............. *(tên Cổ đông)* cung cấp.

**II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO** *(việc phân tích các nhân tố rủi ro cần nêu ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán. Các nhân tố rủi ro cần được phân loại và đặt tiêu đề phù hợp theo nhóm, sắp xếp theo thứ tự các nhân tố rủi ro có ảnh hưởng tiêu cực theo mức độ từ cao đến thấp.)*

**III. CÁC KHÁI NIỆM**

*(Những từ, nhóm từ viết tắt, thuật ngữ chuyên ngành, kỹ thuật; những từ, nhóm từ khó hiểu, có thể gây hiểu lầm trong Bản cáo bạch cần phải được giải thích)*

**IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

**1. Thông tin sơ lược về Cổ đông**

***1.1. Đối với cổ đông là cá nhân***

- Ông/Bà:

- Năm sinh:

- Quốc tịch:

***1.2. Đối với cổ đông là tổ chức***

- Tên *(tên đầy đủ, tên viết tắt, tên viết bằng tiếng nước ngoài)*:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...*(cấp lần đầu và thay đổi lần gần nhất)* hoặc tài liệu tương đương khác

- Quốc tịch:

- Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax:

- Vốn điều lệ:

- Ngành nghề kinh doanh chính:

- Người đại diện theo pháp luật: .............................. *(nêu tên, chức vụ)*;

- Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty đại chúng: .......................... *(nêu tên, chức vụ).*

**2. Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán**

- Mối quan hệ giữa Cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) của Công ty đại chúng và người có liên quan của các đối tượng này;

- Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người có liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: số lượng, loại cổ phiếu *(thông tin về các quyền gắn với cổ phiếu ưu đãi, nếu có)*, tỷ lệ sở hữu, tỷ lệ biểu quyết hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán;

- Đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ: nêu thông tin về hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa các đối tượng này với Công ty đại chúng *(loại giao dịch, giá trị giao dịch, các điều khoản quan trọng khác; cấp có thẩm quyền chấp thuận).*

**V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN**

**1. Thông tin chung về Công ty đại chúng** *(tên đầy đủ, tên viết tắt, tên viết bằng tiếng nước ngoài, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax, vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh chính, người đại diện theo pháp luật, tóm tắt quá trình hình thành và phát triển, mã cổ phiếu, sàn niêm yết/đăng ký giao dịch, danh sách cổ đông lớn)*

**2. Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng (và cơ cấu của nhóm công ty, nếu có)** *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

**3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng** *(thể hiện bằng sơ đồ và kèm theo diễn giải)*

**4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty đại chúng** *(tên, số Giấy chứng nhận DKDN, hoạt động kinh doanh chính, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của công ty mẹ tại Công ty đại chúng, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của Công ty đại chúng tại các công ty con)*

**5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài**

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quy định pháp luật;

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty *(nếu có)*;

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty đại chúng hiện tại.

**6. Hoạt động kinh doanh** *(nêu sản phẩm, dịch vụ chính, thị trường hoạt động, tình hình hoạt động kinh doanh...)*

**7. Kết quả hoạt động kinh doanh**

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công ty đại chúng trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất *(nêu các chỉ tiêu trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán; 06 tháng đầu năm đăng ký chào bán theo Báo cáo tài chính bán niên đã kiểm toán/soát xét (nếu có) và lũy kế đến quý gần nhất. Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, kết quả hoạt động kinh doanh bao gồm kết quả kinh doanh hợp nhất và của công ty mẹ)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm X-2** | **Năm X-1** | **% tăng/ giảm** | **Lũy kế đến quý gần nhất** |
| *\* Đối với Công ty đại chúng không phải là tổ chức tín dụng:*  - Tổng giá trị tài sản  - Doanh thu thuần  - Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh  - Lợi nhuận khác  - Lợi nhuận trước thuế  - Lợi nhuận sau thuế  - Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức  - Tỷ lệ cổ tức  *\* Đối với Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng:*  - Tổng giá trị tài sản  - Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi thuần  - Tổng thu nhập hoạt động  - Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng  - Lợi nhuận trước thuế  - Lợi nhuận sau thuế  - Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức  - Tỷ lệ cổ tức |  |  |  |  |

- Các chỉ tiêu khác *(nêu các chỉ tiêu để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh căn cứ theo đặc điểm ngành hoạt động của Công ty đại chúng)*;

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập *(nếu có)*.

**8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

*(Nêu các chỉ tiêu để làm rõ về tình hình tài chính căn cứ theo đặc điểm ngành hoạt động của Công ty đại chúng)*

***8.1. Đối với Công ty đại chúng không phải là tổ chức tín dụng*** *(Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm X-2** | **Năm X-1** | **Ghi chú** |
| 1. Khả năng thanh toán  - Hệ số thanh toán ngắn hạn:  Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn  - Hệ số thanh toán nhanh:  (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn |  |  |  |
| 2. Cơ cấu vốn  - Hệ số Nợ/Tổng tài sản  - Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu |  |  |  |
| 3. Năng lực hoạt động  - Vòng quay tổng tài sản:  Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân  - Vòng quay vốn lưu động:  Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân  - Vòng quay hàng tồn kho:  Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân |  |  |  |
| 4. Khả năng sinh lời  - Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):  Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần  - Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA):  Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân  - Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):  Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân  - Thu nhập trên cổ phần (EPS) |  |  |  |

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập *(nếu có).*

***8.2. Đối với Công ty đại chúng là tổ chức tín dụng*** *(Trường hợp Công ty đại chúng là công ty mẹ, nêu các chỉ tiêu tài chính của công ty mẹ và hợp nhất)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm X-2** | **Năm X-1** | **Ghi chú** |
| 1. Chỉ tiêu về vốn  - Vốn điều lệ  - Vốn tự có  - Tỷ lệ an toàn vốn |  |  |  |
| 2. Chất lượng tài sản  - Tỷ lệ nợ quá hạn  - Tỷ lệ nợ xấu  - (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản  - Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng |  |  |  |
| 3. Khả năng thanh khoản  - Tỷ lệ tài sản có tính thanh khoản cao bình quân/Tổng tài sản bình quân  - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn  - Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi |  |  |  |
| 4. Kết quả hoạt động kinh doanh  - Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân  - Tỷ lệ Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản bình quân  - Thu nhập lãi cận biên (NIM)  - Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA):  Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân  - Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE):  Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân  - Thu nhập trên cổ phần (EPS)  - Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập  - Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |

*(Việc xác định các chỉ tiêu nêu trên được áp dụng theo các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập *(nếu có).*

**9. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng**

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của Công ty đại chúng *(trường hợp ý kiến kiểm toán là ý kiến ngoại trừ, nêu nội dung giải trình của Công ty đại chúng về ảnh hưởng của việc ngoại trừ đã được Tổ chức kiểm toán xác nhận)*;

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm chào bán của Công ty đại chúng *(nếu có) (trường hợp ý kiến kiểm toán/soát xét là ý kiến ngoại trừ, nêu nội dung giải trình của Công ty đại chúng về ảnh hưởng của việc ngoại trừ đã được Tổ chức kiểm toán xác nhận).*

**10. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm X…** | |
| Kế hoạch | % tăng/giảm so với năm trước |
| Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi thuần |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi thuần |  |  |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân |  |  |
| Tỷ lệ cổ tức |  |  |

- Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch và căn cứ để đạt kế hoạch *(Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị...)*;

- Đánh giá của Tổ chức tư vấn (và Tổ chức kiểm toán độc lập, nếu có) về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.

**11. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng**

- Tên, năm sinh, quốc tịch;

- Trình độ học vấn, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác;

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty đại chúng;

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác *(nếu có)*;

- Số lượng, tỷ lệ sở hữu chứng khoán tại Công ty đại chúng của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền và những người có liên quan của họ;

- Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng *(nếu có)*;

- Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng *(nếu có).*

**12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán** *(nêu thông tin về các cam kết có thể ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng như thông tin các hợp đồng thuê sử dụng đất, trái phiếu chưa đáo hạn, các quyền chưa thực hiện của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi...)*

**13. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán**

**VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**

**1. Loại cổ phiếu**

**2. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu

**3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán**

**4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông**

**5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng**

**6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá**

**7. Giá chào bán dự kiến:** ..................... đồng/cổ phiếu

**8. Nguyên tắc xác định giá chào bán**

**9. Phương thức phân phối**

- Trường hợp phân phối thông qua bảo lãnh phát hành: nêu tên tổ chức bảo lãnh phát hành, phương thức bảo lãnh, tên từng tổ chức bảo lãnh phát hành kèm số lượng cổ phần bảo lãnh *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)*, các điều khoản trong hợp đồng cho phép tổ chức bảo lãnh phát hành rút cam kết sau khi đợt chào bán bắt đầu *(nếu có)*, các điều khoản quan trọng khác;

- Trường hợp phân phối thông qua đại lý phân phối: nêu tên, trách nhiệm của từng đại lý tham gia phân phối cổ phiếu;

- Trường hợp chào bán thông qua đấu giá: nêu tên, trách nhiệm của Tổ chức đấu giá trong việc phân phối cổ phiếu.

**10. Đăng ký mua cổ phiếu**

- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu, thời hạn, phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu *(nếu có)*;

- Phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu.

**11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu**

- Lịch trình dự kiến, trong đó nêu thời hạn công bố thông tin về đợt chào bán *(trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán)*, thời hạn đăng ký mua cho nhà đầu tư *(tối thiểu 20 ngày)*, thời hạn nộp tiền mua cổ phiếu, thời gian chuyển giao cổ phiếu cho nhà đầu tư.

**12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

- Số tài khoản *(không trùng với tài khoản thanh toán của Cổ đông chào bán cổ phiếu)*;

- Tên ngân hàng nơi mở tài khoản *(không phải là người có liên quan của Cổ đông chào bán cổ phiếu, trường hợp cổ đông là ngân hàng thương mại thì phải lựa chọn một ngân hàng thương mại khác/chi nhánh ngân hàng nước ngoài).*

**13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông** *(trường hợp Cổ đông/Công ty đại chúng thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện mà pháp luật chuyên ngành quy định phải có chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền)*

**14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài**

**15. Các loại thuế có liên quan** *(thuế thu nhập và các thuế khác liên quan đến cổ phiếu chào bán)*

**VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN**

**VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN**

- Nêu tên, địa chỉ trụ sở chính của các đối tác liên quan đến đợt chào bán: Tổ chức bảo lãnh phát hành hoặc Đại lý phân phối, Tổ chức kiểm toán, Tổ chức tư vấn...;

- Tổ chức bảo lãnh phát hành/Tổ chức bảo lãnh phát hành chính *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành)*, Tổ chức tư vấn nêu ý kiến về đợt chào bán;

- Ý kiến của các chuyên gia về đợt chào bán *(nếu có) (nêu kinh nghiệm của chuyên gia trong lĩnh vực liên quan).*

**IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ** *(nếu có)*

**X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH**

**XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN, TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH/TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH** *(trường hợp có tổ hợp bảo lãnh phát hành) (nếu có)***, CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN** *(nếu có)*

**XII. PHỤ LỤC**

**1. Phụ lục I:** Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị *(đối với cổ đông là công ty cổ phần)*; Hội đồng thành viên hoặc Chủ sở hữu công ty *(đối với cổ đông là công ty trách nhiệm hữu hạn)* thông qua phương án chào bán cổ phiếu

**2. Phụ lục II:** Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất được kiểm toán, Báo cáo tài chính bán niên của năm chào bán được kiểm toán/soát xét *(nếu có)* và Báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

**3. Các phụ lục khác** *(nếu có)*